

Bản án số: 75/2023/HC-ST
Ngày: 22-8-2023
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Hằng;
- Ông Tăng Minh Viên;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bùi Tuyết Hân – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:**
Bà Võ Thị Phương Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2023/TLST-HC ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST-HC ngày 03 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2023/QĐST-HC ngày 25 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; vắng mặt

Địa chỉ: Số D đường P, khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1988, địa chỉ: Số D đường P, khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận (Văn bản ủy quyền ngày 12/5/2023). có mặt

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung T, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T. vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn S, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân

dân huyện T (Văn bản ủy quyền số 906/UBND-NC ngày 13/4/2023). vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Bùi Đắc Đ – Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T. (Theo Văn bản số 2302/UBND-NC ngày 21/8/2023). có mặt

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thị trấn L;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Châu Văn L, chức vụ: Công chức Địa chính – Xây dựng UBND thị trấn L (Theo Văn bản số 131/TB-UBND ngày 16/8/2023). có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện trình bày:

Vào tháng 4 năm 2000, bà Trần Thị H đăng ký mua 02 lô đất có ký hiệu 3C-94 và 3C-96, thuộc Khu dân cư A, tọa lạc tại khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Bà H đã nộp đủ tiền cho Nhà nước. Ngày 10/4/2000, Phòng Địa chính và cán bộ địa chính Ủy ban nhân dân thị trấn L tiến hành bàn giao lô đất có ký hiệu 3C-96 cho bà H trên thực địa. Vị trí tứ cận của lô đất 3C-96 như sau: Đông giáp đường H; Tây giáp lô đất số 3C-95; Nam giáp lô đất số 3A-82; Bắc giáp đường P.

Đến năm 2001, bà H làm đơn xin xây dựng nhà trên lô đất 3C-96. Ngày 05/10/2001, đại diện Phòng G đã đến định vị trên thực địa lô đất 3C-96 để bà xây dựng và có xác nhận của Chủ tịch UBND thị trấn L. Sau khi xây nhà thì bà H sử dụng ổn định cho tới nay.

Năm 2018, bà H liên hệ UBND thị trấn L để làm hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với lô 3C-96 thì UBND thị trấn L trả lời phải có quyết định giao đất của UBND huyện T cho bà H đối với lô đất 3C-96. Do đó, bà H làm văn bản đề nghị UBND huyện T ban hành quyết định giao đất đối với lô đất 3C-96 cho bà H. Ngày 14/10/2022, bà H nhận được Công văn số 2663/UBND-NC của UBND huyện T, có nội dung: không chấp nhận yêu cầu của bà H về việc giao đất không thu tiền sử dụng đất, đồng thời yêu cầu bà H phải nộp thêm số tiền sử dụng đất. Bà H cho rằng việc UBND huyện T không ban hành quyết định giao đất cho bà đối với lô đất 3C-96 và yêu cầu bà phải nộp thêm tiền sử dụng đất là không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Vì vậy, bà Trần Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết như sau:

- Tuyên hủy Công văn số 2663/UBND-NC ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T;

- Tuyên buộc Ủy ban nhân dân huyện T phải ban hành quyết định giao đất cho bà Trần Thị H đối với lô đất 3C-96, thuộc Khu dân cư A, khu phố E, thị trấn

L, huyện T, tỉnh Bình Thuận mà không kèm theo điều kiện bà Trần Thị H phải nộp thêm tiền sử dụng đất.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện T:

Ủy ban nhân dân huyện T không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thị trấn L: Ủy ban nhân dân thị trấn L không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về việc vắng mặt đương sự: Ủy ban nhân dân huyện T được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 157 Luật Tố tụng hành chính xét xử vắng mặt theo quy định;

- Về khiếu kiện được thụ lý, giải quyết: Nhận thấy Thông báo thụ lý vụ án số 61/2023/TB-TLVA ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xác định yêu cầu của người khởi kiện “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” là chưa phù hợp. Vì yêu cầu “*Buộc Ủy ban nhân dân huyện T phải ban hành quyết định giao đất cho bà Trần Thị H đối với lô đất 3C-96, thuộc Khu dân cư A, khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận mà không kèm theo điều kiện bà Trần Thị H phải nộp thêm tiền sử dụng đất*” nằm trong yêu cầu hủy quyết định hành chính bị kiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử điều chỉnh lại khiếu kiện được giải quyết là “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

- Về thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện:

Bà Trần Thị H cho rằng đã nộp đủ tiền sử dụng đất đối với lô đất 3C-96, tại Khu dân cư A, khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận nhưng chưa được Ủy ban nhân dân huyện T ban hành quyết định giao đất. Vì vậy Công văn số 2663/UBND-NC ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T trả lời đơn bà H với nội dung: *“Nếu bà Trần Thị H chấp thuận giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật thì UBND huyện xem xét giải quyết, nếu không chấp thuận thì đề nghị bà Trần Thị H khởi kiện”* là ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà H.

Ngày 17/3/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị H nộp trực tiếp tại Tòa án. Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, có cơ sở xác định văn bản hành chính nêu trên là quyết định hành chính bị kiện; Bà H khởi kiện trong thời hiệu; Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ lời khai bà Trần Thị H và tài liệu chứng cứ do bà H cung cấp; Ý kiến của người đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn L tại phiên tòa, nhận thấy: Năm 2000, bà Trần Thị H làm thủ tục đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với thửa đất ký hiệu lô 3C-96, diện tích đất 120m², tứ cận đông giáp đường đi công cộng, tây giáp lô số 3C-95, nam giáp lô số 3C-82, bắc giáp đường đi công cộng, tọa lạc tại khu dân cư A thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Bà H đã nộp đủ tiền vào ngân sách Nhà nước ứng với mức quy định giá tiền lô 3C-96 là 7.200.000đồng và đã được đại diện Ủy ban nhân dân huyện T, Ủy ban nhân dân thị trấn L bàn giao đất tại thực địa (thể hiện tại giấy nộp tiền ngày 15/02/2000; Biên bản giao đất ngày 10/4/2000; Biên bản định vị mặt bằng và tạm giao đất tại thực địa ngày 05/10/2001). Ngày 08/10/2001, bà H có đơn xin phép xây dựng nhà ở, được Ủy ban nhân dân thị trấn L và Phòng Giao thông - Công nghiệp huyện T xác nhận ngày 31/10/2001 nên Bà H đã xây dựng nhà ở. Có cơ sở xác định, bà Trần Thị H đã nộp đủ tiền sử dụng đất, được Nhà nước bàn giao thửa đất ký hiệu lô 3C-96 và quản lý sử dụng ổn định, liên tục đến nay trên 20 năm.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, Ủy ban nhân dân huyện T và Ủy ban nhân dân thị trấn L đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện, ngoài ý kiến không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện tại Công văn số 1683/UBND-NC ngày 27/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện T. Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện T cho rằng việc bà Trần Thị H được giao 02 lô đất có ký hiệu 3C-94 và 3C-96, thuộc Khu dân cư A, tọa lạc tại khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận là không đúng quy định nên bà H phải nộp thêm tiền sử dụng đất đối với lô đất 3C-96 thì mới được xem

xét ban hành quyết định giao đất nhưng không viện dẫn được căn cứ pháp lý chứng minh.

Từ nhận định trên, xét việc Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Công văn số 2663/UBND-NC ngày 14/10/2022 trả lời đơn bà H về việc bà H chấp thuận giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định pháp luật thì mới được xem xét giải quyết là không đúng pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bà H. Yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H về việc hủy Công văn số 2663/UBND-NC ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Trần Thị H được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 157, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 01, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 22a, Điều 23, Điều 24 Luật đất đai năm 1993 (sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001); Điều 31, Điều 34, Điều 37 Luật đất đai năm 2003; Điều 55, Điều 59 Luật đất đai năm 2013.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H:

- Hủy Công văn số 2663/UBND-NC ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Trần Thị H, tại khu dân cư A, khu phố E, thị trấn L.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện T thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

- Bà Trần Thị H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho bà H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0015290 ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

- Ủy ban nhân dân huyện T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Hùng